

## Khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật công chức trong cơ quan hành chính nhà nước

■ Th.s NGUYỄN TIẾN TRUNG (\*)

### I. Khiếu nại quyết định kỷ luật công chức

#### 1. Người có quyền khiếu nại quyết định kỷ luật

Khoản 1 Điều 1 Luật khiếu nại, tố cáo quy định: “Công dân, cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Cán bộ, công chức có quyền khiếu nại quyết định kỷ luật của người có thẩm quyền khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình”. Như vậy, theo quy định của điều luật nêu trên thì công chức có quyền khiếu nại quyết định kỷ luật của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi thực hiện quyền này, người khiếu nại phải đáp ứng một số điều kiện mà pháp luật khiếu nại, tố cáo quy định như: phải là đối tượng chịu tác động trực tiếp của quyết định hành chính; phải có căn cứ cho rằng quyền, lợi ích của mình bị xâm phạm; phải tuân thủ những thủ tục, trình tự mà pháp luật quy định như: thời hiệu khiếu nại, thời hạn khiếu nại, đơn khiếu nại phải được gửi đến đúng người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại...

#### 2. Quyết định kỷ luật

Quyết định kỷ luật công chức là quyết định bằng văn bản của thủ trưởng cơ quan để áp dụng một trong các hình thức kỷ luật là khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc đối với công chức thuộc quyền quản lý của mình theo quy định của

pháp luật về cán bộ, công chức. Quyết định kỷ luật công chức có một số đặc trưng cơ bản sau:

- Quyết định bằng văn bản của thủ trưởng cơ quan;
- Đối tượng áp dụng là công chức thuộc quyền quản lý của thủ trưởng cơ quan theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;
- Chỉ được áp dụng một trong sáu hình thức kỷ luật được quy định tại Pháp lệnh cán bộ, công chức.

Các yêu cầu cơ bản đối với người có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật là:

- Trước hết chủ thể có quyền ban hành quyết định kỷ luật phải có thẩm quyền trong hoạt động chấp hành và điều hành, được nhà nước trao một phạm vi quyền và nghĩa vụ nhất định trong việc thi hành nhiệm vụ, công vụ;
- Việc ban hành quyết định kỷ luật phải đúng thẩm quyền, không được vượt quá thẩm quyền mà pháp luật cho phép;
- Quyết định kỷ luật phải bảo đảm yêu cầu về tính hợp pháp của quyết định, các quy định trong quyết định kỷ luật không được vi phạm Hiến pháp, Luật...
- Quyết định kỷ luật phải có tính cụ thể, chỉ rõ nội dung vi phạm, xác định đúng đối tượng thực hiện, thời gian, hiệu lực thi hành của quyết định... ngoài ra, ngôn ngữ được sử dụng trong quyết định phải rõ nghĩa, chính xác, dễ hiểu.

#### 3. Áp dụng Luật khiếu nại, tố cáo trong giải quyết khiếu nại kỷ luật công chức

Theo quy định tại Điều 48 Luật khiếu nại, tố cáo thì: “Khiếu nại của cán bộ, công chức đối với quyết định kỷ luật áp dụng theo quy

(\*) Phó Chánh Thanh tra Bộ Nội vụ



định của pháp luật thì được giải quyết theo quy định của Luật này.

Khiếu nại của cán bộ, công chức là thành viên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội đối với quyết định kỷ luật áp dụng theo Điều lệ thì được giải quyết theo Điều lệ của tổ chức đó”.

Điều 27 Nghị định số 53/2005/NĐ-CP ngày 19/4/2005 của Chính phủ cũng quy định: “Khiếu nại quyết định kỷ luật của thủ trưởng cơ quan nào thì thủ trưởng cơ quan đó có trách nhiệm giải quyết; trong trường hợp còn khiếu nại tiếp thì thủ trưởng cơ quan trực tiếp có trách nhiệm giải quyết”.

Như vậy, việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật của công chức cũng được áp dụng theo những quy định của Luật khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **II. Quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại**

### **1. Quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại**

#### **a. Quyền của người khiếu nại**

Theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo thì người khiếu nại có quyền:

- Khiếu nại quyết định kỷ luật, khi có căn cứ cho rằng quyết định kỷ luật đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

- Người khiếu nại được nhận văn bản trả lời về việc thụ lý để giải quyết khiếu nại; nhận quyết định giải quyết khiếu nại. Quy định này nhằm tạo điều kiện cho người khiếu nại biết được quá trình giải quyết vụ việc của mình, để họ có thể thực hiện tốt việc khiếu nại.

- Người khiếu nại được khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp đã bị xâm phạm, được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Đây là quy định liên quan trực tiếp đến việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại và cũng chính là mục đích của việc giải quyết khiếu nại. Mặt khác, bằng quy định này đã xác định việc khiếu nại của người khiếu nại là đúng, và như vậy những quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại bị vi phạm cần được khắc phục, việc thực hiện quyết định kỷ luật đã gây thiệt hại cho người khiếu nại thì họ phải được bồi thường.

- Người khiếu nại được khiếu nại tiếp hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại toà án theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo và pháp luật về tố tụng hành chính. Quy định này tạo khả năng lựa chọn cho người khiếu nại, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của người đã ra quyết định kỷ luật, thì họ có quyền chọn việc khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại toà án theo quy định của pháp luật. Điều 34 Nghị định số 53/2005/NĐ-CP ngày 19-4-2005 của Chính phủ quy định: Công chức giữ chức vụ từ vụ trưởng hoặc tương đương trở xuống bị kỷ luật buộc thôi việc, sau khi khiếu nại mà người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu vẫn giữ nguyên hình thức kỷ luật đó thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại có quyền khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại toà án theo quy định của pháp luật. Như vậy, theo quy định trên thì công chức muốn khởi kiện vụ án hành chính phải đáp ứng ba điều kiện sau: quyết định kỷ luật bị khởi kiện là quyết định buộc thôi việc; công chức đó giữ chức vụ từ vụ trưởng trở xuống; không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của người có thẩm quyền và không khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo.

- Người khiếu nại được rút khiếu nại ở bất cứ giai đoạn nào của quá trình giải quyết khiếu nại. Quy định này liên quan đến quyền tự định đoạt của người khiếu nại, tạo ra khả năng cho người khiếu nại tự suy xét về việc khiếu nại của mình, sớm chấm dứt việc giải quyết khiếu nại, khi họ tự cho rằng việc khiếu nại của mình là không đúng hoặc không cần thiết phải khiếu nại nữa. Hiệu quả trên thực tế của quy định này là: giúp cho người khiếu nại, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiết kiệm được thời gian, sớm chấm dứt những “mâu thuẫn, tranh chấp” giữa người khiếu nại và người giải quyết khiếu nại...

#### **b. Nghĩa vụ của người khiếu nại**

Pháp luật về khiếu nại, tố cáo quy định người khiếu nại có những quyền khi thực hiện



việc khiếu nại, tuy nhiên cùng với quyền khiếu nại, người khiếu nại phải thực hiện những nghĩa vụ nhất định, đó là:

- Khiếu nại đến đúng người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại. Quy định này nhằm tránh việc gửi đơn khiếu nại vượt cấp, gửi đơn khiếu nại tràn lan dẫn đến tình trạng khiếu nại không được giải quyết kịp thời, chuyển đi chuyển lại... gây tốn kém, lãng phí làm khó khăn cho người có thẩm quyền trong việc xử lý các khiếu nại.

- Người khiếu nại có nghĩa vụ trình bày trung thực diễn biến sự việc, cung cấp thông tin, tài liệu cho người có trách nhiệm giải quyết khiếu nại; người khiếu nại chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trình bày và việc cung cấp các tài liệu, thông tin đó. Nghĩa vụ này của người khiếu nại xuyên suốt quá trình xem xét, giải quyết vụ việc, nó liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của người khiếu nại. Bởi vì, chỉ bằng việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ xác đáng, trung thực thì đó chính là cơ sở, căn cứ để chứng minh việc khiếu nại của mình là đúng, quyền, lợi ích của mình bị vi phạm. Mặt khác, trên cơ sở những tài liệu, chứng cứ do người khiếu nại cung cấp và kết quả của quá trình thu thập, xác minh, kiểm tra các tài liệu, chứng cứ thì người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại mới có thể ra những quyết định chính xác trong quá trình giải quyết khiếu nại.

- Người khiếu nại có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật. Theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo thì quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật phải được người khiếu nại nghiêm chỉnh chấp hành. Đây là một quy định pháp luật cần thiết, có ý nghĩa bắt buộc người khiếu nại phải chấp hành nhằm bảo đảm tính pháp chế trong giải quyết khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực thì hành bao gồm:

- + Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng;
- + Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu mà trong thời hạn do Luật định người khiếu nại đã không khiếu nại tiếp hoặc không khởi kiện vụ án hành chính tại toà án;

+ Quyết định giải quyết khiếu nại lần tiếp theo mà trong thời hạn do Luật định người khiếu nại không khiếu nại tiếp.

Ngoài ra Luật khiếu nại, tố cáo cũng quy định: Người có trách nhiệm chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại nếu không chấp hành thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (Điều 98 Luật khiếu nại, tố cáo).

## 2. Quyền và nghĩa vụ của người bị khiếu nại

### a. Quyền của người bị khiếu nại

Theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo người bị khiếu nại có những quyền sau:

- Đưa ra bằng chứng về tính hợp pháp của quyết định kỷ luật bị khiếu nại, đây là một trong những quyền quan trọng nhất của người bị khiếu nại.

- Người bị khiếu nại, được nhận quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo đối với khiếu nại mà mình đã giải quyết nhưng người khiếu nại vẫn tiếp tục khiếu nại. Quy định này của pháp luật nhằm bảo đảm cho người bị khiếu nại, biết được quyết định của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo về vụ việc mà mình đã giải quyết, để qua đó thấy được những đúng, sai trong quyết định giải quyết khiếu nại của mình. Đó cũng chính là quy định nhằm bảo đảm cho việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại được thuận lợi, tạo sự tôn trọng của người bị khiếu nại đối với các quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền.

### b. Nghĩa vụ của người bị khiếu nại

- Người bị khiếu nại có nghĩa vụ tiếp nhận, giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật bị khiếu nại; thông báo bằng văn bản về việc thụ lý để giải quyết, gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giải quyết của mình.

- Người bị khiếu nại có nghĩa vụ giải trình về quyết định kỷ luật, cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan khi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền yêu cầu. Quy định về nghĩa vụ

(Xem tiếp trang 50)



## Năm nay, 100% số cán bộ, công chức tỉnh Tuyên Quang được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ

Thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII phấn đấu trong năm 2005, toàn thể cán bộ lãnh đạo, cán bộ nghiên cứu tổng hợp, nghiệp vụ của các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện, thị xã đạt trình độ cao đẳng, đại học và phổ cập tin học, ngoại ngữ... 100% cán bộ hưởng sinh hoạt phí của các xã, phường, thị trấn có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên trong đó có 30% trình độ cao đẳng, đại học...

Các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện kế hoạch như Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm bồi dưỡng Chính trị các huyện, thị xã... phối hợp trong quá trình tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo về nội dung, chương trình giảng dạy; đối tượng, chất lượng người học và nguồn kinh phí được tỉnh cấp.

Do làm tốt công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện, năm 2004 tỉnh Tuyên Quang đã hoàn

thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức kết quả như sau:

Đào tạo 767 người có trình độ đại học gồm các chuyên ngành giao thông, tài chính kế toán, kinh tế, nông nghiệp (trong đó: 127 cán bộ trong 19 chức danh xã, phường, thị trấn; 292 cán bộ dự nguồn cho xã; 137 cán bộ, công nhân các doanh nghiệp; 211 cán bộ, công chức nhà nước).

Đào tạo 461 người có trình độ trung cấp (trong đó 367 cán bộ xã và 94 cán bộ dự nguồn cho xã). Đào tạo, bồi dưỡng chính trị trình độ cao cấp cho 116 người; trình độ trung cấp cho 90 người.

Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho 365 người; nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho 259 cán bộ cơ sở. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho 3.847 đại biểu HĐND cấp huyện, xã.

Qua đào tạo, bồi dưỡng trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn ngạch cán bộ, công chức cũng như nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong tình hình mới.

**Lý Kim Bình - Sở Nội vụ Tuyên Quang**

## Khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật...

(Tiếp theo trang 47)

này của người bị khiếu nại hoàn toàn phù hợp với quy định về quyền của người bị khiếu nại - có quyền đưa ra bằng chứng về tính hợp pháp của quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại.

- Người bị khiếu nại có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật. Quy định này có ý nghĩa quan trọng mà người bị khiếu nại phải thực hiện, nó liên quan trực tiếp đến việc khôi phục và bảo vệ quyền, lợi ích của người khiếu nại. Việc chấp hành quyết định

giải quyết khiếu nại còn gắn với trách nhiệm giải quyết của người bị khiếu nại, điều đó có nghĩa là: nếu quyết định kỷ luật bị khiếu nại là sai trái thì bản thân người bị khiếu nại phải thay đổi (sửa đổi, huỷ bỏ quyết định bị khiếu nại hoặc phải ban hành quyết định mới phù hợp với quy định của pháp luật).

- Người bị khiếu nại có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do quyết định trái pháp luật của mình gây ra theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ này của người bị khiếu nại gắn bó chặt chẽ với nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại, bởi vì theo quy định của pháp luật thì khi ra quyết định giải quyết khiếu nại, việc bồi thường thiệt hại (nếu có) phải được xác định rõ trong nội dung quyết định giải quyết khiếu nại như: mức bồi thường, trách nhiệm bồi thường, thời hạn phải bồi thường. ■